

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023 và Văn bản thống nhất nội dung hòa giải thành của bà Trần Ngọc M nhận ngày 04/5/2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành và Văn bản thống nhất nội dung hòa giải thành của bà Trần Ngọc M nhận ngày 04/5/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn theo quy định của việc hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1957; nơi cư trú: Số nhà 111, đường T, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Ông Huỳnh Đ, sinh năm 1969 và bà Trần Ngọc M, sinh năm 1972; cùng nơi cư trú: Số nhà 03, đường L, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Đ: Bà Nguyễn Minh T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 13, ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (Văn bản ủy quyền ngày 26/3/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nợ:** Ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Minh T (đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Đ) cùng Văn bản ý kiến của bà Trần Ngọc M đồng thừa nhận hiện nay ông Đ, bà M còn nợ ông X số tiền 1.909.000.000đ (*một tỉ chín trăm lẻ chín triệu đồng*), theo các biên nhận ngày 12/8/2022 và ngày 04/10/2022.

Các bên thỏa thuận, ông Huỳnh Đ và bà Trần Ngọc M có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn X số tiền 1.909.000.000 đồng (*một tỉ chín trăm lẻ chín triệu*

đồng) theo các biên nhận nêu trên vào ngày 21/8/2023, ông X không yêu cầu tính lãi suất.

- *Về án phí:*

+ Ông Huỳnh Đ và bà Trần Ngọc M tự nguyện nộp 17.317.500 đồng (*mười bảy triệu ba trăm mười bảy ngàn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Nguyễn Văn X tự nguyện nộp 17.317.500 đồng (*mười bảy triệu ba trăm mười bảy ngàn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng ông X được miễn nộp số tiền này theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (do ông là người cao tuổi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TP V;
- Chi Cục THADS TPV;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thanh Hồng